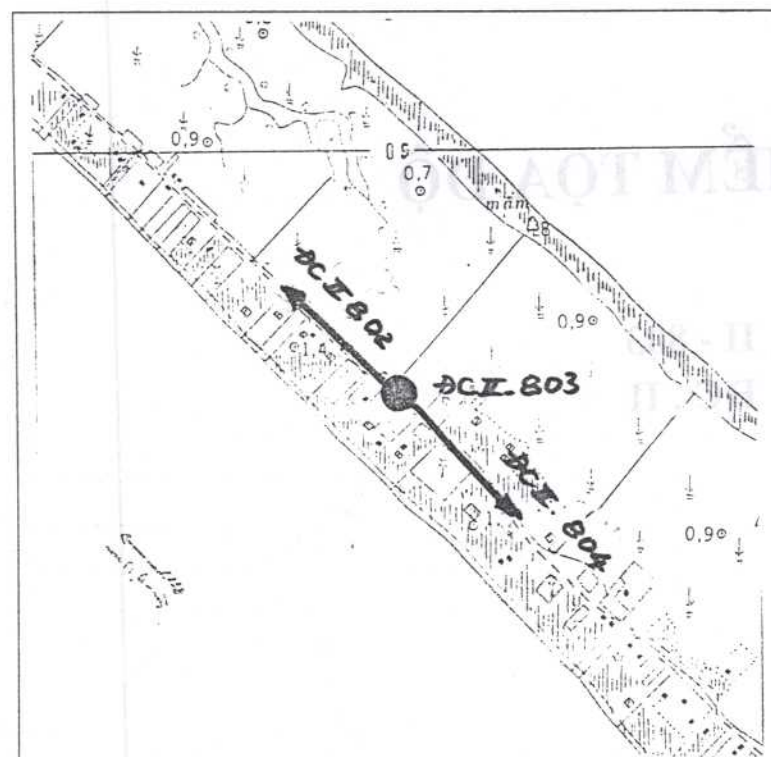


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 803 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B
 Phương pháp đo : Đường chuyền Cấp, hạng : DC . II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : $106^{\circ}21'2$
 Loại đất : Đất tư Chất đất : Thệt Vĩ độ : $9^{\circ}59'2$
 Nơi đặt mốc : Ấp Long Trị Xã : Long Đức
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Nhà Bà Huỳnh Thị Si Khoảng cách tới điểm : 70 m
 Người chọn : Huỳnh Hữu Hiền Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 04 tháng 10 năm 1995

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

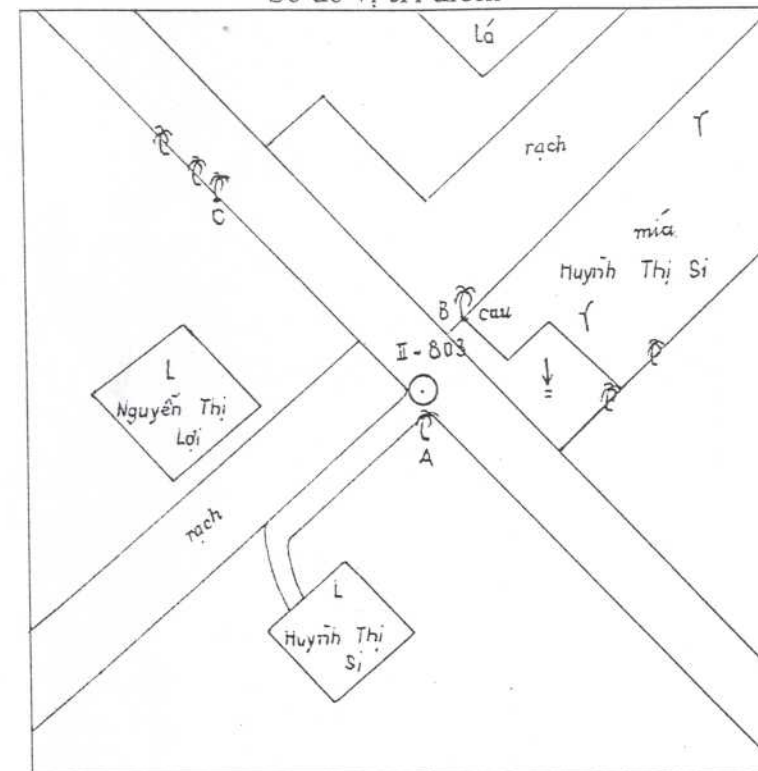
Điểm :

ĐCII - 802
 ĐCII - 804

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Trần Văn Điều (Ba Điều)
 Ấp trưởng ấp : Long Trị
 Xã : Long Đức
 Thị Xã : Trà Vinh
 Tỉnh : Trà Vinh

Sơ đồ vị trí điểm

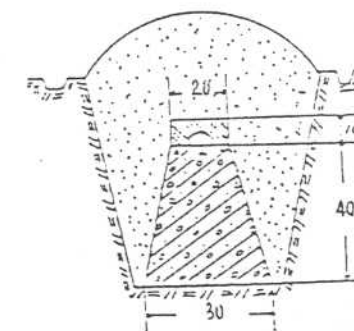


Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

B

Người chôn mốc :
 Phạm Văn Thúc
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng
 Ngày 09 tháng 10 năm 1995
 Hình vẽ mặt cắt mốc
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cây dừa	Hướng Nam 3 . 1 m
B	Cây cau	Hướng Đông Bắc 5 . 6 m
C	Cây dừa lớn	Hướng Tây Bắc 18 . 5 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu :

Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao hình học

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ bến đò Trà Vinh đi đường thủy theo sông Long Bình ra vàm Trà Vinh rồi đi tiếp qua sông Cổ Chiên lên Cù lao tới ấp Long Trị khoảng 3, 5 Km , hỏi đến nhà bà Huỳnh Thị Si là tới điểm .

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 07 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Trần Văn Thuật

Ngày 26 tháng 12 năm 1996

Người kiểm tra

Đỗ Phi Hạnh

